

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

Bản án số:17/2023/HS-ST

Ngày: 12 - 4 - 2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM - TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Lanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Trương Thị Kim Thiêu** - Chuyên viên phòng giáo dục đào tạo huyện Vng Liêm.

2. Ông **Nguyễn Văn Móm Em** - Bí thư huyện đoàn huyện Vng Liêm.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Quyên** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Lương** – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thanh V** - sinh ngày: 15/12/1995 tại thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: thợ làm tóc; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1957. Anh, chị em ruột: có 02 người (lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất là bị cáo); tiền án: 01 lần. Tiền sự: 01 lần. Ngày 15/02/2022 bị Công an huyện V xử phạt 750.000đ về hành vi tụ tập nhiều người ở nơi công cộng gây mất trật tự công cộng (đã nộp xong).

Ngày 23/11/2022 bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V khởi tố về tội hủy hoại R sản đến ngày 25/11/2022 bị bắt theo lệnh bắt bị can để tạm giam số 13 ngày 23/11/2022 thời hạn 02 tháng, cho đến nay.

2. **Đào Nguyễn V N** - sinh ngày: 12/4/2006 tại bệnh viện Hùng Vương, thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: ấp T, xã G, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Y, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Ngọc M, sinh năm 1982. Anh, chị em ruột: có 03 người (lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất là bị cáo); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo **Đào Nguyễn V N** là ông **Đào Văn R** - sinh năm: 1967 (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: ấp T, xã N, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

Người bào chữa cho bị cáo **Đào Nguyễn V N** là ông **Bùi Minh X** là trợ giúp viên pháp lý của Trung T1 trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

3. **Đặng Võ Thanh P** - sinh ngày: 12/12/2000 tại huyện V, tỉnh Vĩnh Long; Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn F, sinh năm 1971 và bà Võ Thị Thanh L, sinh năm 1979. Anh, chị em ruột: có 02 người (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại:

1. Chị **Thạch Thị Ngọc S** - sinh năm: 1980 (có mặt).

Địa chỉ: khóm U, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Anh **Thạch Ngọc T1** - sinh năm: 1988 (có mặt).

3. Chị **Trần Thị Thu B** - sinh năm: 1990 (có mặt).

Cùng địa chỉ: ấp N, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/10/2022 Nguyễn Thanh V, sinh năm 1995, ngụ tại ấp Bình Trung, xã Trung Hiếu, huyện Vng Liêm, tỉnh Vĩnh Long đã nhậu tại quán 39 thuộc khóm 2, thị trấn Vng Liêm, huyện Vng Liêm, tỉnh Vĩnh Long điều khiển xe 64D1-591.000 đến nhà bạn ở ấp Xuân Lộc, xã Trung Thành, huyện Vng Liêm, tỉnh Vĩnh Long để nhậu tiếp. Khi V đi đến quán Gia Hân thuộc ấp An Nhơn, xã Trung Thành, huyện Vng Liêm, tỉnh Vĩnh Long thì gặp Đào Nguyễn V N, sinh ngày 12/4/2006, ngụ ấp Trường Thọ, xã Trung Thành Tây, huyện Vng Liêm, tỉnh Vĩnh Long và Đặng Võ Thanh P, sinh ngày 12/12/2000, ngụ ấp Hòa Hiệp, xã Trung Thành Tây, huyện Vng Liêm, tỉnh Vĩnh Long là người quen rủ vào nhậu. Trong lúc nhậu V nhớ lại việc bạn gái tên Thạch Thị Yến Thư nhắn tin cầu gắt, nghĩ Thư không còn tình cảm với mình nên tức giận. V nảy sinh ý định đến nhà Thư ném đá vào nhà, mục đích cho Thư sợ ra gặp mặt, nên điều khiển xe đến nhà bà Thạch Thị Ngọc S, sinh năm 1980, ngụ khóm 2, thị trấn Vng Liêm, huyện Vng Liêm, tỉnh Vĩnh Long là mẹ ruột Thư. Khi đến nhà của bà S, V xuống xe nhặt các cục bê tông và mảnh gạch tàu trên vỉa hè, ném vào cửa nhà của bà S, làm 05 tấm kính cửa nhà chính 08 ly có kích thước 16 × 35cm bị vỡ hoàn toàn rồi bỏ đi. Cùng lúc có ông Thạch Ngọc T1, sinh năm 1988 ngụ ấp An Nhơn, xã Trung Thành, huyện Vng Liêm, tỉnh Vĩnh Long là em của bà S nghe tin đi đến nhà bà S. Trên đường đi, ông T1 bị V

điều khiển xe suýt va chạm nên hỏi V “mày muốn gì?” V dừng xe lại. Sợ xảy ra chuyện nên ông T1 bỏ đi về nhà cách đó khoảng 200m. V nghe ông T1 la mắng và nghĩ ông T1 vào nhà lấy hung khí ra đánh, nên V đi đến đầu đường vô nhà ông T1 lấy 04 vỏ chai nước giải khát, đi đến nhà ông T1 ném vào cửa chính rồi bỏ đi. Sau khi về đến quán Gia Hân, V kêu P chờ đi công chuyện rồi V chỉ và kêu N lấy kết vỏ chai nước giải khát không rõ nhãn hiệu (24 vỏ chai/01 kết), cạnh thùng rác cặp quốc lộ 53 phía trước quán nhậu biển hiệu 999 gần đó. P và N nghe V kêu không hỏi chuyện gì và làm theo lời V. P điều khiển xe mô tô biển số 64D1-591.000 chở V, N ngồi phía sau ôm kết vỏ chai. Khi đến ngã ba Vng Liêm, P hỏi V chờ đi đâu, thì V nói đến nhà T1 Ke. Khi đến đầu đường vào nhà ông T1 thì V kêu P dừng xe lại đợi (nếu có chuyện dễ dàng tẩu thoát). V kêu N mang kết vỏ chai đi vào nhà ông T1. V dùng vỏ chai ném vào cửa nhà ông T1, N thì lấy vỏ chai đưa cho V ném và N cũng ném vào nhà ông T1 02 vỏ chai. Ném hết vỏ chai thì V, N và P bỏ về.

Hậu quả, cửa nhà ông T1 bị hư hỏng và bể kính gồm: 04 tấm kính cửa nhà chính 08 ly có kích thước $120 \times 68\text{cm}$ bị vỡ hoàn toàn, 02 tấm kính cửa nhà chính 08 ly có kích thước $34 \times 83\text{cm}$ bị vỡ hoàn toàn, 01 tấm kính cửa nhà chính 08 ly có kích thước $20 \times 32\text{cm}$ bị vỡ hoàn toàn, 02 thanh nhôm vuông 25 cửa nhà có chiều dài 83cm bị móp méo, 02 thanh nhôm 4×10 cửa nhà có chiều dài 240cm bị móp méo, 02 thanh nhôm 25×50 cửa nhà có chiều dài 20 cm bị móp méo, 01 thanh nhôm 4×10 cửa nhà có chiều dài 50cm bị móp méo, 02 thanh nhôm 25×50 cửa nhà có chiều dài 215cm bị móp méo.

Sau khi sự việc xảy ra, bà Thạch Thị Ngọc S trình báo Công an thị trấn Vng Liêm lập biên bản tiếp nhận nguồn tin. Ông Thạch Ngọc T1 đến trình báo Công an xã Trung Thành, huyện Vng Liêm lập biên bản tiếp nhận nguồn tin.

Tại kết luận định giá số 50/KL-HĐĐGTS ngày 24/10/2022 của Hội đồng định giá R sản trong tổ tụng hình sự huyện Vng Liêm định giá:

* Nhà của bà Thạch Thị Ngọc S thuộc khóm 2, thị trấn Vng Liêm, huyện Vng Liêm: 05 tấm kính cửa nhà chính 08 ly có kích thước $16 \times 35\text{cm}$ bị vỡ hoàn toàn có giá 84.000đ, chi phí lắp đặt 400.000đ. Tổng cộng thành tiền 484.000đ.

* Nhà của ông Thạch Ngọc T1 thuộc ấp An Nhơn, xã Trung Thành, huyện Vng Liêm: 04 tấm kính cửa nhà chính 08 ly có kích thước $20 \times 68\text{cm}$ bị vỡ hoàn toàn có giá 163.000đ, 02 tấm kính cửa nhà chính 08 ly có kích thước $34 \times 83\text{cm}$ bị vỡ hoàn toàn có giá 169.000đ, 01 tấm kính cửa nhà chính 08 ly có kích thước $20 \times 32\text{cm}$ bị vỡ hoàn toàn có giá 19.200đ, 02 thanh nhôm vuông 25 cửa nhà có chiều dài 83cm bị móp méo có giá 49.800đ, 02 thanh nhôm 4×10 cửa nhà có chiều dài 240cm bị móp méo có giá 800.000đ, 02 thanh nhôm 25×50 cửa nhà có chiều dài 20cm bị móp méo có giá 20.000đ, 01 thanh nhôm 4×10 cửa nhà có chiều dài 50cm bị móp méo có giá 83.350đ, 02 thanh nhôm 25×50 cửa nhà có chiều dài 215cm bị móp méo có giá 215.000đ, chi phí lắp đặt 1.500.000đ. Tổng cộng thành tiền là 3.020.000đ.

Quá trình điều tra Nguyễn Thanh V, Đào Nguyễn V N và Đặng Võ Thanh P đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp lời khai người bị hại bà

Thạch Thị Ngọc S và ông Thạch Ngọc T1, tang vật thu giữ, biên bản định giá R sản và các chứng cứ R liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 10/11/2022 Nguyễn Thanh V đã tự thỏa thuận bồi thường cho bà Thạch Thị Ngọc S số tiền 504.000đ và ông Thạch Ngọc T1 số tiền 3.000.000đ. Sau khi nhận tiền xong bà S và ông T1 không có yêu cầu gì khác. Nguyễn Thanh V không yêu cầu N và P trả lại tiền đã bồi thường cho ông T1.

Vật chứng đang tạm giữ: 04 mảnh gạch tàu màu đỏ, 01 mảnh gạch lát vỉa hè, 02 cục bê tông, nhiều mảnh vỡ của vỏ chai nước giải khát và 01 mảnh vỡ kính cửa.

Bản cáo trạng số: 07/CT-VKSHVL ngày 17 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh V, Đặng Võ Thanh P, Đào Nguyễn V N về tội “*Hủy hoại R sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát giữ N quan điểm truy tố, hành vi của các bị cáo V, P, N đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Xét thấy hành vi gây thiệt hại R sản người khác của các bị cáo V, N, P là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quan hệ sở hữu R sản của người khác được pháp luật hình sự quy định và bảo vệ. Các bị cáo V, N, P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý vì mục đích hủy hoại R sản của bà S và ông T1. Các bị cáo V, N, P đã gây thiệt hại về R sản của bà S thành tiền là 484.000đ và của ông T1 thành tiền là 3.020.000đ. Trong vụ án có đồng phạm giản đơn, bị cáo V giữ vai trò chính, bị cáo N và bị cáo P giữ vai trò giúp sức nên xét xử các bị cáo tương ứng với từng hành vi phạm tội của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo V, P, N phạm tội: “*Hủy hoại R sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự và đề nghị mức hình phạt:

1/. Đối với bị cáo Nguyễn Thanh V áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d, e, o Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

2/. Đối với bị cáo Đặng Võ Thanh P áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 36 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Võ Thanh P mức án từ 09 tháng đến 01 năm cải tạo không giam giữ.

3/. Đối với bị cáo Đào Nguyễn V N áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Đào Nguyễn V N mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 10/11/2022 Nguyễn Thanh V đã tự thỏa thuận bồi thường cho bà Thạch Thị Ngọc S số tiền 504.000đ và ông Thạch Ngọc T1 số tiền 3.000.000đ. Sau khi nhận tiền xong bà S và ông T1 không có yêu cầu gì khác. Nguyễn Thanh V không yêu cầu N và P trả lại tiền đã bồi thường cho ông T1 nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu và tiêu hủy: 04 mảnh gạch tàu màu đỏ, 01 mảnh gạch lát vỉa hè, 02 cục bê tông, nhiều mảnh vỡ của vỏ chai nước giải khát và 01 mảnh vỡ kính cửa.

Về án phí hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị buộc các bị cáo V, P, N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến của bị cáo V: Thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Vũng Liêm.

Ý kiến của bị cáo P: Thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Vũng Liêm.

Ý kiến của bị cáo N: Thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Vũng Liêm.

Ý kiến của trợ giúp viên pháp lý ông Bùi Minh X là người bào chữa cho bị cáo Đào Nguyễn V N:

Thống nhất theo bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vng Liêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, cha làm thuê nên việc chăm sóc hướng dẫn cho con còn hạn chế, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là đồng phạm giản đơn với vai trò giúp sức, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hiện tại bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, am hiểu pháp luật còn hạn chế nên đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 36, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và cho bị cáo hưởng mức án 06 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo V nói lời sau cùng: trong thời gian vừa qua bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai, bị cáo hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo sớm trở về làm công dân tốt.

Bị cáo P nói lời sau cùng: bị cáo thấy ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo N nói lời sau cùng: bị cáo thấy ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Điều tra viên, Viện kiểm sát - Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo V, P, N thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo V, P, N cùng trình bày vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 16/10/2022, tại nhà bà Thạch Thị Ngọc S thuộc khóm 2, thị trấn Vng Liêm, huyện Vng Liêm Nguyễn Thanh V đã dùng cục bê tông, mảnh vỡ gạch tàu, ném vỡ kính cửa nhà bà S, gây thiệt hại thành tiền là 484.000đ. Sau đó Đặng Võ Thanh P điều khiển xe 64D1-591.000 chở Nguyễn Thanh V, Đào Nguyễn V N mang theo 01 kết vỏ chai nước giải khát đến nhà ông Thạch Ngọc T1 thuộc khu vực ấp An Nhơn, xã Trung Thành, huyện Vng Liêm. P ở bên ngoài đợi, V và N dùng vỏ chai ném hư, vỡ cửa kính nhà ông T1, gây thiệt hại thành tiền là 3.020.000đ. Trong vụ án có đồng phạm giản đơn, bị cáo V giữ vai trò chính, bị cáo N và bị cáo P giữ vai trò giúp sức.

[3] Lời trình bày và khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng với các R liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khách quan kết luận các bị cáo Nguyễn Thanh V, Đặng Võ Thanh P, Đào Nguyễn V N phạm tội: “*Hủy hoại R sản*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi gây thiệt hại R sản người khác của các bị cáo V, N, P là hành vi nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quan hệ sở hữu R sản của người khác được pháp luật hình sự quy định và bảo vệ. Các bị cáo V, N, P đã gây thiệt hại về R sản của bà S thành tiền là 484.000đ và của ông T1 thành tiền là 3.020.000đ. Các bị cáo V, N, P phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp vì mục đích hủy hoại R sản của bà S và ông T1. Các bị cáo V, N, P là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên xét xử các bị cáo một mức án nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[6] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo như sau:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V phạm tội có tính chất côn đồ, cố tình thực hiện tội phạm đến cùng. Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo V tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo V có ông ngoại là ông Nguyễn Văn Thôn, bà ngoại là bà Nguyễn Thị Tuyết là người có công với cách mạng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo P và bị cáo N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo P và bị cáo N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 10/11/2022 Nguyễn Thanh V đã tự thỏa thuận bồi thường cho bà Thạch Thị Ngọc S số tiền 504.000đ và ông Thạch Ngọc T1 số tiền 3.000.000đ. Sau khi nhận tiền xong bà S và ông T1 không có yêu cầu gì khác. Bị cáo V không yêu cầu bị cáo N và bị cáo P trả lại tiền đã bồi thường cho ông T1 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 04 mảnh gạch tàu màu đỏ, 01 mảnh gạch lát vỉa hè, 02 cục bê tông, nhiều mảnh vỡ của vỏ chai nước giải khát và 01 mảnh vỡ kính cửa.

[9] Xét ý kiến của trợ giúp viên pháp lý ông Bùi Minh X là có cơ sở để chấp nhận.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo V, P, N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d, e, o Điều 52, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V: 06 (Sáu) tháng tù, về tội “*Hủy hoại R sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/11/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Võ Thanh P: 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Hủy hoại R sản*”. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Đặng Võ Thanh P cho Ủy ban nhân dân xã Trung Thành Tây, huyện Vng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Trung Thành Tây, huyện Vng Liêm, tỉnh Vĩnh Long trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Đặng Võ Thanh P.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17 Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đào Nguyễn V N: 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “*Hủy hoại R sản*”. Thời điểm bắt đầu tính thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giám sát, giáo dục người bị kết án nhận quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Đào Nguyễn V N cho Ủy ban nhân dân xã Trung Thành Tây, huyện Vng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Trung Thành Tây, huyện Vng Liêm, tỉnh Vĩnh Long trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Đào Nguyễn V N.

* Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 10/11/2022 Nguyễn Thanh V đã tự thỏa thuận bồi thường cho bà Thạch Thị Ngọc S số tiền 504.000đ (Năm trăm lẻ bốn nghìn đồng) và ông Thạch Ngọc T1 số tiền 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Sau khi nhận tiền xong bà S và ông T1 không có yêu cầu gì khác. Bị cáo V không yêu cầu bị cáo N và bị cáo P trả lại tiền đã bồi thường cho ông T1 nên Hội đồng xét xử không xem xét.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 04 mảnh gạch tàu màu đỏ, 01 mảnh gạch lát vỉa hè, 02 cục bê tông, nhiều mảnh vỡ của vỏ chai nước giải khát và 01 mảnh vỡ kính cửa.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thanh V, Đặng Võ Thanh P, Đào Nguyễn V N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, các bị hại báo cho các bị cáo và các bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Bị cáo;

Phạm Thị Lanh

- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.